

**BÁO CÁO HỌP GIAO BAN LẦN 2
NĂM HỌC 2009-2010**

PHẦN MỘT

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
HỌC KÌ I – NĂM HỌC 2009 - 2010**

Thực hiện Chỉ thị số 4899/CT-BGDĐT ngày 04 tháng 8 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục chuyên nghiệp năm học 2009-2010; Thông tri số 07-TT/TU ngày 07 tháng 8 năm 2009 của Tỉnh ủy, Chỉ thị số 07/2009/CT-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2009 của UBND tỉnh về thực hiện nhiệm vụ năm học 2009-2010, đến cuối học kì I, ngành GD&ĐT đã đạt những kết quả quan trọng, cụ thể như sau:

I. Qui mô phát triển mạng lưới trường lớp, học sinh; thực hiện nâng cao chất lượng GD&ĐT ở các cấp học:

1) Giáo dục mầm non (GDMN):

- Mạng lưới trường lớp tiếp tục phát triển, toàn tỉnh có 167 trường (tăng 4 trường), trong đó có 14 trường đạt chuẩn quốc gia, chiếm tỷ lệ 8,40%; đang đề nghị công nhận thêm 3 trường. Số trường có tổ chức bán trú là 64, tỷ lệ 38,32% (tăng 3 trường).

- Tỉnh có 2.174 cháu nhà trẻ đến lớp, tỷ lệ 5,49% (tăng 0,49%), trẻ vào mẫu giáo với 35.906 cháu, tỷ lệ 70,68% (giảm 1,39%). Riêng trẻ 5 tuổi đến trường là 19.073 cháu, tỷ lệ 99,61% (tăng 0,07%).

- Sở đã mở được 10 lớp bồi dưỡng quản lý, chuyên môn nghiệp vụ: Chương trình giáo dục mầm non mới, giáo dục bảo vệ môi trường, kỹ năng dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập,...trong đó có 5 lớp do Bộ GD&ĐT hỗ trợ kinh phí.

- Tích cực tham mưu chuyển đổi 12 trường mầm non, mẫu giáo bán công sang công lập theo tinh thần Thông tư số 11/2009/BGD&ĐT-TCCB của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2) Giáo dục tiểu học (GDTH):

Cấp TH hiện có 190 trường, trong đó 42 trường đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ 22,1%; đang đề nghị công nhận thêm 8 trường.

Huy động 98.236 học sinh đến lớp, tỷ lệ huy động trong độ tuổi đạt 99,31%; trẻ 6 tuổi vào lớp 1 là 20.740 trẻ, đạt 99,97%.

Tổ chức dạy 2 buổi/ngày, có 162 trường với 44.772 học sinh, tỷ lệ 45,6% (giảm 4,6%). Tổ chức bán trú có 13 trường, tỷ lệ 6,8%.

Học sinh các khối lớp 3, 4, 5 học ngoại ngữ là 44.534 học sinh, đạt 72,4% (tăng 10,1%). Học sinh được học tin học là 12.547 học sinh, đạt 22% (tăng 5,9%).

Các phòng GD&ĐT tập trung chỉ đạo dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng chương trình. Việc ôn tập, kiểm tra, đánh giá học sinh đều căn cứ vào chuẩn kiến thức các môn học. Nội dung giảng dạy môn thủ công, kỹ thuật được điều chỉnh phù hợp theo hướng dẫn của Bộ. Tổ chức chuyên đề; kết hợp thao giảng các môn, tiết học dạy lồng ghép giáo dục vệ sinh cá nhân, giáo dục bảo vệ môi trường theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, có ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) được tổ chức bài bản, đúng kế hoạch. Chất lượng học sinh được giữ vững, học sinh xếp loại giỏi, khá là 72.752 em, tỷ lệ 74,3%, loại yếu có 4.691 em, tỷ lệ 4,8%. Học sinh bỏ học là 31/98.255 em, tỷ lệ 0,03% (giảm 0,02%).

Thành quả PC được giữ vững, tiếp tục công nhận 164/164 xã, phường, thị trấn; 9/9 huyện, thành phố đạt chuẩn PC GDTH đúng độ tuổi.

3) Giáo dục trung học:

Mạng lưới trường trung học cơ sở (THCS) có 135 trường (giảm 2 trường : 1 trường do sát nhập, 1 trường do giải thể), trong đó 18 trường đạt chuẩn quốc gia (tăng 5 trường), tỷ lệ 13,1%; đang đề nghị công nhận thêm 4 trường. Số học sinh theo học là 73.124 học sinh; tỷ lệ huy động trong độ tuổi đạt 97,86%.

Mạng lưới trường trung học phổ thông (THPT) có 30 trường, trong đó 4 trường đạt chuẩn quốc gia (tăng 2 trường), tỷ lệ 13,3%; đang đề nghị công nhận thêm 2 trường.

Chất lượng giáo dục của các trường trung học đạt kết quả khá tốt. Tỷ lệ học sinh hạnh kiểm khá, tốt được duy trì ở mức cao, cấp THCS có 71.380 học sinh, đạt 99%; cấp THPT có 37.001 học sinh, đạt 95,40% (giảm 1,38%). Tỷ lệ học sinh học lực khá, giỏi được nâng lên, cấp THCS có 42.496 học sinh, đạt 58,9% (tăng 3,3%); cấp THPT có 12.551 học sinh, đạt 32,37% (tăng 3,03%).

Tỷ lệ học sinh bỏ học cấp THCS còn 644/72.094 học sinh, tỷ lệ 0,88% (tăng 0,14%); cấp THPT còn 648/38.791 học sinh, tỷ lệ 1,67% (tăng 0,12%).

Thành quả PCGD được giữ vững, tiếp tục công nhận 164/164 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn PC GDTHCS và có 17/164 xã, phường đạt chuẩn PCGD Trung học.

Công tác chăm lo phụ đạo học sinh yếu kém được chuẩn bị ngay từ đầu năm học và được thực hiện xuyên suốt, có kế hoạch, có nội dung chương trình giảng dạy cụ thể, tập trung chủ yếu cho học sinh đầu cấp và cuối cấp. Các trường đều tổ chức khảo sát chất lượng, qua đó xác định học sinh yếu kém; giữa học kì tổ chức kiểm tra đánh giá mức độ tiến bộ của học sinh. Tỷ lệ học sinh yếu kém được kéo giảm; cấp THCS còn 6.110 học sinh, tỷ lệ 8,56% (giảm 2,14%); cấp THPT còn 9.586 học sinh, tỷ lệ 24,70% (giảm 0,75%).

Công tác bồi dưỡng GV về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá được tăng cường. Trong HKI đã mở 14 lớp bồi dưỡng chuyên môn cho GV của trường THCS, THPT.

Việc khai thác hiệu quả thiết bị tối thiểu được cung cấp, đồ dùng dạy học tự làm, ứng dụng CNTT trong giảng dạy, lồng ghép tích hợp các nội dung giáo dục hợp lý trong tiết dạy, tích cực đổi mới phương pháp dạy và học, bước đầu hạn chế tình trạng dạy học chủ yếu qua “đọc – chép”.

4) Giáo dục thường xuyên (GDTX)

Hiện tỉnh có 8/9 huyện, thành phố có Trung tâm Giáo dục thường xuyên (TT.GDTX), 1 TT.GDTX tỉnh và 164/164 xã, phường, thị trấn có Trung tâm Học tập cộng đồng (TT.HTCĐ).

Công tác PCGD và chống mù chữ luôn được duy trì, củng cố và giữ vững. Số người biết chữ trong độ tuổi từ 15 tuổi đến 35 tuổi là 506.901/515.349, tỷ lệ 98,36%; số người biết chữ trong độ tuổi từ 36 trở lên là 625.096/654.175, tỷ lệ 95,55%. Toàn tỉnh có 164/164 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn xóa mù chữ.

Bổ túc văn hóa THPT có 4.579 học viên/123 lớp, tăng 4 lớp. Hạnh kiểm học viên chuyển biến rõ rệt, xếp loại khá tốt có 3.764 học viên, tỷ lệ 82,2%. Tuy nhiên, tỷ lệ học sinh yếu kém còn trên 2.864 học viên, tỷ lệ 62,6%.

TTGDTX tỉnh thực hiện nghiêm túc qui định liên kết đào tạo với các trường Đại học trong nước, đào tạo nhiều ngành nghề với nhiều hình thức học tập, góp phần đào tạo nguồn nhân lực và đáp ứng nhu cầu người học với yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Hiện có 6.338 sinh viên, học viên đang theo học, trong đó tuyển mới 1.467 học viên.

Các Trung tâm ngoại ngữ, tin học được cấp phép đi vào hoạt động có nề nếp, đúng quy định, huy động nguồn lực xã hội, từng bước đáp ứng nhu cầu học tập của cộng đồng. Cấp chứng chỉ tin học A, B cho 1.727 học viên và chứng chỉ ngoại ngữ A, B cho 426 học viên.

Các TT HTCĐ liên kết với các ban ngành huyện, tỉnh tổ chức các lớp chuyên đề, tập huấn kỹ thuật cho học viên với 75.920 lượt người tham dự.

II. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên (GV):

Đội ngũ CBQL, GV ngày càng được củng cố, kiện toàn theo yêu cầu đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu và chuẩn hóa về trình độ đào tạo. Hầu hết CBQL, GV giữ vững tư tưởng chính trị, đạo đức, phong cách và lối sống mẫu mực của nhà giáo. Ngành có 529/537 chi bộ trường học, tăng 52 chi bộ; có 5.791 đảng viên, tỷ lệ 39,6%; trong đó phát triển mới 1.524 đảng viên.

Ngành đã giải quyết cơ bản tình trạng thiếu giáo viên. Kết quả tuyển dụng chung (giáo viên và nhân viên): MN 219/289, TH 215/303, THCS 143/188, THPT 121/195, TT GDTX 38/40. Số GV tuyển dụng có trình độ trên chuẩn : MN 67/119, tỷ lệ 56%; TH 69/96, tỷ lệ 72%, THCS 16/32, tỷ lệ 50%. Đây là năm thứ 2 các đơn vị thực hiện việc tuyển dụng nên đã có nhiều kinh nghiệm. Công tác triển khai và tổ chức thực hiện các quy định về tuyển dụng khá chặt chẽ, đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và đúng quy định.

Thông tư số 07 của Liên Bộ về thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức, bộ máy, biên chế đã được triển khai đến tất cả các đơn vị trường học và các cơ sở giáo dục của tỉnh. Các đơn vị trực thuộc Sở đã chính thức thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm ở các lĩnh vực về tổ chức bộ máy, biên chế, trực tiếp quyết định nâng bậc lương, bổ nhiệm vào ngạch sau thử việc, nghỉ việc, nghỉ hưu đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên; chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức, thực hiện việc tuyển dụng viên chức theo thẩm quyền. Các đơn vị trực thuộc Phòng GD&ĐT hầu hết chưa được giao quyền tự chủ theo Thông tư quy định.

III. Công tác đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị trường học:

Tiếp tục hoàn thiện mạng lưới trường, lớp học ở các cấp học. Chương trình kiên cố hóa giai đoạn 1 vào năm 2009 với 1.952 phòng; nghiệm thu đưa vào sử dụng 1.917 phòng, đạt 98,21%; tổng số vốn 478 tỉ. Đẩy nhanh tiến độ giai đoạn 2 (2008-2012) năm 2009 với 760 phòng được phê duyệt; đã hoàn thành 47 phòng, đạt 6,18%; đang thi công 325 phòng, đạt 42,76%; tổng vốn được phê duyệt 151.173 tỉ; vốn giải ngân đến 31/12/2009 là 145.837 tỉ, đạt 96,47%.

Các huyện, thành phố đang phê duyệt đầu tư các công trình nhà vệ sinh để triển khai trong năm 2010 theo Kế hoạch số 2029/KH-UBND ngày 02/5/2009 của UBND tỉnh.

Việc cung cấp thiết bị giảng dạy, học tập và bàn ghế học sinh được thực hiện theo kế hoạch. Sở đã trang bị thiết bị thay sách bổ sung, thiết bị họp trực tuyến tại Sở và các Phòng GD&ĐT; trang bị 99 phòng mạng, 39 máy photocopy; 262 bộ máy tính xách tay, máy chiếu, màn chiếu; 8.108 bộ bàn ghế học sinh và trang bị bàn ghế, phòng thí nghiệm thực hành Lý, Hóa, Sinh cho 14 trường; ước tính 45 tỷ đồng.

Các trường tiếp tục quan tâm bồi dưỡng kỹ năng sử dụng thiết bị cho giáo viên. Cán bộ quản lý và giáo viên có ý thức bảo quản thiết bị dạy học. Tất cả các đơn vị đều có giáo viên chuyên trách hoặc kiêm nhiệm phụ trách thiết bị, có kho chứa, bảo quản thiết bị.

Kết quả kiểm tra cho thấy công tác quản lý cơ sở vật chất được tăng cường, khai thác và sử dụng hiệu quả. Công tác thư viện trường học được củng cố và xây dựng đạt chuẩn; nhiều thư viện được bổ sung thêm trang thiết bị và sách tham khảo từ nguồn vận động xã hội hóa; hình thức hoạt động phong phú, góp phần tích cực nâng cao chất lượng dạy và học. Công tác thiết bị trường học được các đơn vị quản lý và hoạt động tốt từ việc lập sổ quản lý, giới thiệu và đưa vào sử dụng đúng mục đích, chỉ đạo nghiệp vụ sâu sát đến tu sửa, bổ sung, phong trào tự làm đồ dùng dạy học phát triển mạnh ở đa số các trường.

IV. Công tác quản lý giáo dục:

Công tác quản lý dạy và học đã được toàn ngành chú trọng, các cuộc vận động và các phong trào thi đua đã phát huy tính tích cực, hiệu quả tác động tốt.

Các cấp quản lý giáo dục thực hiện khá tốt cải cách hành chính theo hướng sắp xếp, tinh giản bộ máy, phân cấp, phân quyền rõ ràng trong các hoạt động quản lý giáo dục, quan tâm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ với các ban, ngành, đoàn thể liên quan, phát huy dân chủ cơ sở và từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý.

Coi trọng công tác kiểm tra, thanh tra các hoạt động giáo dục. Công tác kiểm tra, thanh tra được tăng cường theo hướng toàn diện và thường xuyên, tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm, tác động tốt đến việc thực hiện đúng các quy chế chuyên môn và phát hiện, xử lý kịp thời những sai phạm, tiêu cực trong công tác quản lý ở cơ sở. Hoạt động thanh tra, kiểm tra gắn liền với các nhiệm vụ trọng tâm của năm học, ngày càng phục vụ tốt yêu cầu thiết lập kỷ cương, nền nếp trong ngành; qua thanh tra đã phát hiện chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót, hạn chế trong hoạt động quản lý, dạy học, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm qui định đạo đức nhà giáo, vi phạm qui chế chuyên môn, đã kiến nghị xử lý kỷ luật 1 trường hợp vi phạm qui chế thi. Các phòng GD&ĐT đều thực hiện đúng tiến độ thanh tra hoạt động sư phạm; qua việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra của Sở, nội dung thanh tra của các phòng GD&ĐT thể hiện tính đồng

bộ với nội dung thanh tra của Sở. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của Sở và Phòng kịp thời đúng qui định của Luật Khiếu nại tố cáo. Công tác kiểm tra nội bộ của các trường bám sát nhiệm vụ trọng tâm của năm học và đã đi vào nề nếp. Công tác thanh tra được tiếp tục cải tiến theo hướng nâng cao chất lượng hiệu quả, các kết luận chính thức được công bố công khai, thanh tra hoạt động sư phạm của giáo viên được tiến hành trong cuộc thanh tra toàn diện hoặc thanh tra theo đoàn. Tuy nhiên, chất lượng, hiệu quả thanh tra hoạt động sư phạm giữa các cộng tác viên thanh tra chưa đồng đều, có một vài môn lực lượng thanh tra viên còn thiếu hoặc quá ít; hình thức thanh tra đột xuất còn ít; tình hình đơn thư khiếu nại, tố cáo gửi không đúng cơ quan thẩm quyền vẫn còn khá nhiều.

Việc ứng dụng CNTT vào các hoạt động quản lý giáo dục, nhất là ở cơ sở, các phòng đã được thực hiện khá tốt, nhiều hoạt động. Những hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng CNTT cho CBQL, GV của ngành được chú trọng.

Công tác thi đua khen thưởng đã có nhiều đổi mới, chất lượng và hiệu quả khen thưởng được nâng lên, kịp thời động viên những tập thể, cá nhân trong và ngoài ngành có nhiều thành tích, góp phần thúc đẩy sự nghiệp giáo dục phát triển; quan hệ giữa phong trào “thi đua dạy tốt, học tốt” và công tác khen thưởng ngày càng gắn kết hơn. Sở đã ban hành quy định viết sáng kiến kinh nghiệm, tiêu chuẩn phân loại sáng kiến, các giải pháp hữu ích ... của tập thể, cá nhân để làm cơ sở cho việc xem xét công nhận các danh hiệu thi đua cuối năm. Phong trào thi đua trong từng đơn vị được phát động sâu rộng, toàn diện trên tất cả các mặt; việc tổ chức các phong trào thi đua được lồng ghép và gắn với việc thực hiện các cuộc vận động lớn của Đảng, Nhà nước; các nội dung, tiêu chí thi đua được các đơn vị cụ thể hóa sát với thực tiễn hoạt động. Kết quả đăng ký các danh hiệu thi đua năm học 2009-2010 của các đơn vị trực thuộc Sở: 1 Chiến sĩ thi đua toàn quốc, 47 Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, 592 Chiến sĩ thi đua cơ sở, 1.877 Lao động tiên tiến, 84 Tập thể Lao động xuất sắc, 190 Tập thể Lao động tiên tiến, 11 Trường Tiên tiến xuất sắc, 14 Trường Tiên tiến.

V. Công tác khảo thí và quản lý chất lượng giáo dục:

Tổ chức thi học sinh giỏi lớp 9, 12 cấp tỉnh; thi giải toán trên máy tính cầm tay các môn Toán 9, Toán 12, Vật lý 12, Hóa học 12, Sinh học 12 cấp tỉnh an toàn, nghiêm túc đúng qui chế. Công tác bồi dưỡng học sinh dự thi học sinh giỏi cấp quốc gia được triển khai và tổ chức thực hiện tốt.

Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi được chú trọng. Kỳ thi học sinh giỏi lớp 12 cấp tỉnh có 187 học sinh đạt giải, tặng 38 giải; chất lượng giải được nâng lên (tặng 5 giải nhất, 4 giải nhì). Kỳ thi học sinh giỏi THPT khu vực ĐBSCL lần thứ 17 năm 2010 tổ chức tại tỉnh Long An, đoàn Bến Tre có 27 học sinh dự thi với 9 môn thi (11 huy chương vàng, 7 huy chương bạc, 8 huy chương đồng), xếp nhất toàn đoàn.

Chuyên mục “Đề thi tốt nghiệp THPT, học sinh giỏi, tuyển sinh, máy tính cầm tay” được các đơn vị khai thác hiệu quả.

Các đơn vị tập trung vào thực hiện hoạt động “Khảo thí và Quản lý chất lượng”, tổ chức công tác tự đánh giá ở các cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2009-2010 theo hướng dẫn.

VI. Công tác xã hội hóa giáo dục:

Sơ kết 4 năm thực hiện Đề án đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động giáo dục giai đoạn 2006-2010, công tác xã hội hóa bước đầu phát huy tiềm năng trí tuệ và vật chất trong nhân dân, huy động toàn xã hội chăm lo cho sự nghiệp giáo dục; tạo điều kiện để toàn xã hội, đặc biệt là các đối tượng chính sách, người nghèo được thụ hưởng thành quả giáo dục; thu hút đầu tư bằng nhiều hình thức phù hợp với qui hoạch phát triển, yêu cầu và đặc điểm của lĩnh vực giáo dục; nhận thức về xã hội hóa trong cán bộ và nhân dân có sự chuyển biến, ngày càng có nhiều tổ chức, cá nhân đóng góp, bổ sung nguồn lực cho ngành giáo dục.

Hội đồng giáo dục, Hội Khuyến học, Hội Cựu giáo chức các cấp không ngừng được củng cố, hoạt động tích cực, vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ giáo dục vùng sâu vùng xa, cấp học bổng cho học sinh nghèo hiếu học, học sinh gia đình chính sách, học sinh có nguy cơ bỏ học, xây dựng mới phòng học và bổ sung nhiều trang thiết bị phục vụ cho công tác dạy và học.

Kết quả phối hợp thực hiện “3 đủ”: đủ ăn, đủ quần áo, đủ sách vở; thực hiện phong trào quyên góp ủng hộ học sinh các vùng khó khăn đợt 1 (từ đầu năm học đến 30/9/2009) là 1.314.142.064 đồng. Tiếp tục vận động đợt 2 (từ 01/10/2009 đến 31/12/2009) ước tính 5.161.244.700 đồng. UBND tỉnh Vĩnh Phúc trao tặng 1 tỷ đồng xây dựng trường mẫu giáo tại xã Định Thủy, huyện Mô Cày Nam.

Kết hợp 3 môi trường giáo dục, huy động mọi nguồn lực vào việc triển khai tốt nội dung chương trình, sách giáo khoa mới, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh; hạn chế học sinh lưu ban, học yếu dẫn đến bỏ học; hoàn thành PCGDTH đúng độ tuổi, PC THCS và triển khai thực hiện PC GDTrH.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được:

- Mạng lưới trường, lớp được điều chỉnh và phát triển phù hợp.
- Chất lượng và hiệu quả giáo dục từng bước được củng cố và nâng cao.
- Thành quả PCGDTH, PCTHCS được giữ vững và có 17 xã, phường đạt chuẩn PC GDTrH.
- Đội ngũ CBQL, GV được bổ sung, nâng chất.
- Các điều kiện chất lượng được tăng cường đầu tư.
- Công tác quản lý giáo dục có tiến bộ, có sự chuyển biến tích cực về nề nếp, kỉ cương trong quản lý điều hành và giảng dạy, học tập.
- Công tác xã hội hóa giáo dục ngày càng được đẩy mạnh.

*** Nguyên nhân:**

- Sự tập trung chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các cấp; huy động tối đa các nguồn lực đầu tư cho việc phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục, đầu tư các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.
- Sự nỗ lực không ngừng của CBQL, GV-NV toàn ngành trong đổi mới công tác quản lí, đổi mới phương pháp giáo dục, củng cố và phát triển thành quả phổ cập giáo dục.

2. Những tồn tại, hạn chế:

-Việc thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông nhìn chung còn một số mặt hạn chế, còn một số GV chậm đổi mới phương pháp. Chất lượng dạy và học ở một số nơi chưa cao, chất lượng giáo dục toàn diện còn chênh lệch giữa nông thôn và thành thị.

-Nhiều trường còn thiếu phòng học bộ môn, phòng thí nghiệm thực hành, sân chơi, bãi tập, nhà công vụ cho giáo viên; một số trường vệ sinh môi trường chưa đảm bảo tốt, vùng nông thôn còn thiếu nước sạch.

-Tiến độ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia cấp TH chậm so với kế hoạch. Công tác PCGDTrH được tích cực thực hiện nhưng tiến độ chậm và gặp nhiều khó khăn.

-Chất lượng dạy và học ở các TTGDTrH còn thấp, hiệu quả hoạt động các TTHTCĐ còn nhiều hạn chế. Các Phòng GD&ĐT chưa tham mưu UBND huyện, thành phố thực hiện tốt Kế hoạch 5125 của UBND tỉnh về xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2007-2010.

* Nguyên nhân:

-Đội ngũ CBQL, GV làm nòng cốt còn thiếu, chưa đồng đều giữa các trường. Tổ chức bộ máy của ngành chưa bổ sung đủ về số lượng.

-Vai trò nòng cốt tham mưu cho các cấp, chỉ đạo định hướng phát triển GD&ĐT còn lung tung và bị động.

PHẦN HAI

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TẬP TRUNG THỰC HIỆN TRONG HKII NĂM HỌC 2009-2010

1-Tiếp tục triển khai nghiêm túc cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” kết hợp với việc triển khai cuộc vận động “*Hai không*”, cuộc vận động “*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”. Tập trung thực hiện yêu cầu “*làm theo*”, xây dựng đơn vị điển hình, cá nhân điển hình và tổ chức phổ biến nhân điển hình.

-Thực hiện kế hoạch học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ gắn với nội dung “*Đạo đức – Tự học – Sáng tạo*” trong đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nhằm thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”, “*Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư*”, “*Nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân*”.

-Tổ chức kiểm tra, đánh giá, công nhận các trường đạt danh hiệu “*Trường học thân thiện, học sinh tích cực*” theo tiêu chí đã ban hành.

-Tăng cường chỉ đạo đổi mới và nâng cao chất lượng quản lý, dạy học.

2-Giáo dục Mầm non:

-Tiếp tục phát triển qui mô, mạng lưới trường lớp mầm non phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tế; tăng cường huy động trẻ vào nhà trẻ.

-Tiếp tục củng cố và tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị; đầu tư phát triển số lượng và nâng cao chất lượng của trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

-Mở rộng trường lớp bán trú ở những nơi có điều kiện. Thực hiện tốt qui chế nuôi dạy trẻ, đảm bảo an toàn tính mạng cho trẻ.

-Tập trung thực hiện chương trình GDMN mới; đánh giá thực chất chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, thực hiện tốt công tác giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật.

-Chú trọng công tác tuyên truyền, phát huy ảnh hưởng của GDMN đối với xã hội, đồng thời tận dụng mọi nguồn lực để phát triển GDMN.

-Tiếp tục xây dựng các điều kiện để đảm bảo yêu cầu phổ cập mẫu giáo 5 tuổi.

3-Giáo dục Tiểu học:

-Thực hiện tốt hơn nữa việc dạy lồng ghép giáo dục bảo vệ môi trường, góp phần xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn, hưởng ứng phong trào “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”.

-Tiếp tục đổi mới, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh theo chuẩn kiến thức, kỹ năng chương trình, thực hiện tốt mục tiêu năm học, giảm áp lực học tập cho học sinh và phân hoá đối tượng trong dạy học.

-Tổ chức nghiêm túc việc kiểm tra, công nhận giáo viên dạy giỏi cấp huyện và tỉnh, hoàn thành vào cuối tháng 4/2010.

-Tổ chức thẩm định, kiểm tra công nhận trường TH đạt chuẩn quốc gia đợt 2 (tháng 5/2010).

-Tập trung chỉ đạo, kiểm tra việc nâng cao chất lượng dạy học, tích cực hỗ trợ các trường vùng khó khăn, nhất là ở các điểm trường lẻ. Cố gắng kéo giảm học sinh yếu, lưu ban.

-Thực hiện bàn giao kết quả học tập của học sinh lớp dưới lên lớp trên.

4-Giáo dục Trung học:

- Tăng cường quản lý chuyên môn (hoạt động các tổ chuyên môn, thực hiện quy chế chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng...). Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học. Nâng cao hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học. Tích cực thi đua tự làm đồ dùng dạy học, đặc biệt ở các nội dung thực hành, thí nghiệm, đưa các sản phẩm tốt phục vụ dạy học ở lớp, trường.

- Qua kết quả học tập HKI, các trường thực hiện tốt việc rà soát, phát hiện học sinh yếu, kém để có kế hoạch phụ đạo trong học kỳ II, ưu tiên cho các lớp cuối cấp. Sở, Phòng GD&ĐT có kế hoạch kiểm tra việc tổ chức phụ đạo cho học sinh yếu kém ở các trường.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; chú ý rèn luyện cho học sinh cách làm bài theo hướng “*đề mở*”, tăng cường khả năng lập luận, khả năng tư duy độc lập, sáng tạo của học sinh, nhất là đối với các bộ môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân. Thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp dạy học (qua việc tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học; tăng cường thí nghiệm, thực hành; rèn luyện cho học sinh khả năng tự học, khả năng tư duy). Mỗi tổ bộ môn có ít nhất một sáng kiến kinh nghiệm về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá theo Hướng dẫn số 1274/SGD&ĐT-GDTrH ngày 09/11/2009 của Sở GD&ĐT.

- Các trường THPT có kế hoạch phụ đạo cho học sinh yếu, kém khối 12, nhất là đối với các môn có tỉ lệ học sinh yếu, kém cao như Ngữ văn, tiếng Anh..., có kế hoạch hướng dẫn luyện tập cho học sinh khối 12 kỹ năng làm bài thi trắc nghiệm khách quan

(Ngoại ngữ, Lý, Hóa, Sinh), kỹ năng làm bài theo hướng “đề mở” đối với các môn thi tự luận (Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý) nhằm chuẩn bị tốt cho học sinh trong các kì thi tốt nghiệp THPT, tuyển sinh vào Đại học, Cao đẳng.

- Triển khai dạy học, kiểm tra, thi theo chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học do Bộ GD&ĐT ban hành. Sở GD&ĐT sẽ tổ chức các lớp tập huấn dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng trong hè 2010.

- Củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục các nội dung giáo dục địa phương (Lịch sử, Địa lý, Ngữ văn). Tích hợp nội dung giáo dục môi trường, đạo đức, pháp luật, an toàn giao thông, phòng chống tai nạn, thương tích, phòng chống ma túy-tệ nạn xã hội... Tích cực đưa các trò chơi dân gian vào các hoạt động ngoài giờ lên lớp; tổ chức các hoạt động thăm viếng, chăm sóc các di tích văn hóa, lịch sử địa phương.

- Tăng cường quản lý, giáo dục đạo đức học sinh; tổ chức nhiều hoạt động tập thể vui tươi, lành mạnh... thu hút học sinh tham gia, góp phần rèn luyện kỹ năng sống, xây dựng môi trường văn hóa học đường.

- Tổ chức hướng nghiệp cho học sinh cuối cấp. Đặc biệt đối với học sinh lớp 9, hướng dẫn tốt việc chọn ban, chọn trường cho phù hợp với năng lực học tập của học sinh.

- Các trường THCS, THPT đã được kiểm tra công nhận trường trung học đạt chuẩn quốc gia đợt I (THCS Châu Hòa-Giông Trôm, THCS Vĩnh Thành-Chợ Lách, THCS Quới Sơn-Châu Thành, THCS Nhơn Thạnh-thành phố Bến Tre, THPT chuyên Bến Tre, THPT Nguyễn Đình Chiểu) hoàn thành hồ sơ công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, gửi Sở GD&ĐT đầu tháng 2/2010. Các trường đăng kí kiểm tra công nhận đợt 2 (THCS Thành Thới A, Thành Thới B, Cẩm Sơn, Tân Trung thuộc huyện Mỏ Cày Nam và THCS Thị trấn Bình Đại) rà soát theo các chuẩn để được kiểm tra công nhận vào tháng 5/2010.

- Triển khai việc đánh giá, xếp loại hiệu trưởng, giáo viên theo Chuẩn hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo hướng dẫn của Sở và Bộ GD&ĐT.

5-Giáo dục Thường xuyên:

- Tổ chức thực hiện đầy đủ các chỉ đạo Bộ GD&ĐT về nhiệm vụ năm học 2009-2010 về GDTX .

+ Tiếp tục thực hiện đầy đủ nội dung chương trình theo quy định của Bộ GD&ĐT. Các Trung tâm GDTX huyện, thành phố tổ chức phụ đạo học viên yếu, kém, chú ý học viên lớp 12; khai thác và sử dụng các trang thiết bị đã được cấp, đặc biệt là các phòng máy vi tính.

+Tăng cường tổ chức dự giờ, thao giảng. Thực hiện nghiêm túc quy chế kiểm tra cho điểm, đánh giá xếp loại học viên theo quy định. Tăng cường hình thức kiểm tra tự luận và trắc nghiệm, đặc biệt là học sinh lớp 12. Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ học viên dự thi Tốt nghiệp BT THPT, không thu nhận hồ sơ đăng ký dự thi Tốt nghiệp đối với học viên ngoài tỉnh.

+ Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc tổ chức thi cấp chứng chỉ tin học, ngoại ngữ ở các trung tâm ngoại ngữ, tin học do Sở GD&ĐT cấp phép.

+ Tăng cường kiểm tra hoạt động liên kết đào tạo của trung tâm GDTX tỉnh.

+ Các TTGD TX rà soát tình hình dạy ngoại ngữ, tin học của các cơ sở thuộc các tổ chức, cá nhân đóng trên địa bàn theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT; tiếp tục chấn chỉnh việc quản lý hoạt động này trong thời gian tới.

- Các TT GD TX huyện, thành phố thực hiện Kế hoạch tuyển dụng giáo viên năm 2010 đúng quy trình theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT, từng bước giải quyết khó khăn về tình trạng thiếu giáo viên.

- Các Phòng GD&ĐT tham mưu với UBND huyện, thành phố tiếp tục thực hiện Kế hoạch xây dựng xã hội học tập ở huyện, thành phố theo Kế hoạch số 5125/KH-UBND ngày 28-12-2007 của UBND tỉnh về “*Xây dựng xã hội học tập tỉnh Bến Tre giai đoạn 2007- 2010*” và tổ chức kiểm tra, đôn đốc về hoạt động của các TT HTCD trên địa bàn; đồng thời chuẩn bị tổng kết 5 năm thực hiện đề án Xây dựng, phát triển TT HTCD và kế hoạch Xây dựng xã hội học tập của UBND tỉnh.

6-Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục:

-Các Phòng GD&ĐT tiếp tục công tác bồi dưỡng học sinh dự thi học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 9 THCS. Các trường THPT, các TTGD TX tập trung xây dựng kế hoạch ôn thi tốt nghiệp THPT năm học 2009-2010.

-Các phòng GD&ĐT, các đơn vị trực thuộc tiếp tục tổ chức thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục cho các trường TH, THCS, THPT theo tinh thần của Chỉ thị số 46/2008/CT-BGD&ĐT ngày 05 -08-2008 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; tổ chức công tác đánh giá ngoài các trường phổ thông xong qui trình tự đánh giá.

7-Công tác Tổ chức cán bộ:

-Tiếp tục xây dựng Quy hoạch cán bộ (QH bổ nhiệm và QH đào tạo bồi dưỡng) giai đoạn 2010 đến 2015

- Từng đơn vị rà soát tiến độ thực hiện kế hoạch 2445/KH-UBND ngày 31/10/2005 về xây dựng độ ngũ CBQL và nhà giáo theo chỉ thị 40 của Ban Bí thư để có biện pháp điều chỉnh thích hợp nhằm đạt các chỉ tiêu được giao đồng thời chuẩn bị tổng kết việc thực hiện kế hoạch vào năm 2010.

- Tiếp tục kiểm tra các cơ sở giáo dục thực hiện chương trình quản lý nhân sự (PMIS), đảm bảo 100% trường phổ thông, trung tâm, các trường mầm non thực hiện tốt chương trình PMIS.

-Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Sở GD&ĐT trong Công văn số 223/SGD&ĐT-TCCB ngày 17/3/2008 về việc bố trí, xếp ngạch viên chức và bổ nhiệm lại lãnh đạo trường học.

- Triển khai thực hiện:

+ Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGD&ĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo và Nội vụ về hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo.

+ Công văn số 718/SGD&ĐT-TCCB ngày 13/7/2009 của Sở GD&ĐT về việc triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGD&ĐT-BNV.

+ Thông tư số 09/2009/TT-BGD&ĐT ngày 07/5/2009 về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

+ NĐ 157/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 Quy định chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị của Nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ.

-Từng đơn vị tham mưu tốt với cấp ủy Đảng địa phương, đảm bảo đến hết năm học 2009-2010 tỉ lệ đảng viên trong đơn vị đạt ít nhất 45%.

8-Công tác Kế hoạch-Tài chính:

-Tiếp tục thực hiện các chỉ tiêu năm học 2009-2010 và chuẩn bị xây dựng kế hoạch năm 2010-2011, 2011-2012 và kế hoạch tuyển sinh lớp 10 cho năm học 2010-2011.

-Tiến hành phân bổ ngân sách sự nghiệp giáo dục năm 2010 theo các tiêu chí của Sở GD&ĐT hướng dẫn.

-Hoàn thành việc kiểm kê tài sản của các đơn vị và tổng hợp gửi về Sở theo qui định

-Chỉ đạo các đơn vị sử dụng các trang thiết bị đã cung cấp, rà soát các thiết bị trang bị trùng lắp và các trường sử dụng không hiệu quả phải xin ý kiến điều chuyển về đơn vị khác.

-Tiến hành đánh giá các tài sản không còn sử dụng được để thanh lý.

-Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ giáo viên giai đoạn 2.

-Thực hiện nhanh tiến độ xây dựng nhà vệ sinh trường học năm 2010.

-Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc, Phòng GD&ĐT xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ năm 2010 và thông qua CBGV-CNV nhà trường.

9-Công tác thanh tra:

-Các phòng GD&ĐT tiếp tục thực hiện chỉ tiêu kế hoạch đã đăng ký với Sở. Riêng các Phòng GD&ĐT trong HKI thực hiện chỉ tiêu kế hoạch đề ra chưa đạt, cần điều chỉnh chỉ tiêu bảo đảm tính hợp lý, tránh tình trạng tổ chức thanh tra dồn dập làm ảnh hưởng các hoạt động khác.

-Các trường trực thuộc tổ chức việc sinh hoạt, học tập tốt các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến giáo dục và đào tạo, đặc biệt cần chú ý Luật Khiếu nại, tố cáo.

-Các đơn vị tiếp tục hoàn thành kế hoạch kiểm tra nội bộ đã đăng ký; chú ý tổ chức tốt công tác kiểm tra quản lý sử dụng đồ dùng dạy học, tự kiểm tra tài chính; tập trung kiểm tra việc thực hiện chương trình, cho điểm, tính điểm, đánh giá, xếp loại ở lớp cuối cấp và khối khác.

10-Công tác thi đua và phong trào thi đua xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”:

-Tổ chức phát động thi đua đợt 2 từ 17/01/2010 đến 02/9/2010 theo kế hoạch tổ chức phong trào thi đua yêu nước của Sở GD&ĐT với chủ đề “*Mừng Đảng, mừng xuân, chào mừng các ngày lễ lớn và chào mừng 80 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 – 3/2/2010)*”. Nội dung thi đua tập trung vào việc đẩy mạnh phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, ứng dụng CNTT vào đổi mới phương pháp dạy học, hoàn thiện các sáng kiến kinh nghiệm, đề tài khoa học đăng ký đầu năm học; tham gia hội thi cấp tỉnh về đồ dùng dạy học tự làm lần 4 năm 2010; thiết kế giáo án điện tử;

thi giáo viên giỏi cấp tỉnh... và các phong trào khác, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2009-2010.

-Các trường chú trọng tổ chức các hoạt động cụ thể chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng ở địa phương; tổ chức các hoạt động giáo dục ngoại khóa có các trò chơi, văn nghệ dân gian phù hợp với điều kiện của nhà trường; các hoạt động giáo dục nâng cao ý thức của cán bộ, giáo viên, học sinh về giữ gìn vệ sinh và mỹ quan trong trường học; xây dựng kế hoạch trồng cây nhân dịp sinh nhật Bác 19/5.

-Các trường chủ động rà soát, kiểm tra tiến độ, đánh giá mức độ thực hiện các nội dung đã đăng ký, báo cáo Ban chỉ đạo cấp trên để tiến hành kiểm tra công nhận danh hiệu “*Trường học thân thiện, học sinh tích cực*” vào cuối năm học.

11. Xã hội hóa giáo dục:

- Các Phòng GD&ĐT, các đơn vị trực thuộc Sở tiếp tục tham mưu thực hiện hiệu quả các đề án, kế hoạch xã hội hoá giáo dục tại địa phương, đơn vị.

- Theo dõi, đánh giá việc huy động nguồn lực xã hội để phát triển sự nghiệp giáo dục; sự phối hợp với các ngành, các tổ chức đoàn thể chăm lo sự nghiệp giáo dục địa phương; hoạt động của Hội đồng giáo dục và sự phối hợp với các tổ chức, các ngành trong thực hiện: mục tiêu giáo dục theo tiêu chí đánh giá của Bộ GD&ĐT và tiêu chí thi đua của Sở GD&ĐT về xã hội hóa giáo dục năm học 2009-2010, đồng thời chuẩn bị tổng kết 5 năm thực hiện Đề án xã hội hóa hoạt động giáo dục giai đoạn 2006-2010./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT;
 - VP. Tỉnh ủy;
 - VP. UBND tỉnh;
 - Ban Tuyên giáo tỉnh ủy;
 - Ban TĐ-KT tỉnh;
 - Sở KH&ĐT, Cục Thống kê;
 - Ban Giám đốc (để chỉ đạo);
 - Phòng GD&ĐT;
 - Các đơn vị trực thuộc;
 - Lưu: VT.
- } để b/ c
- } để thực hiện

GIÁM ĐỐC



Lê Ngọc Bữu